

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 686/2018/TLST-KDTM ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty C

Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà I, số 97, đường N, Phường P, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Ngọc H, là người đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 19/8/2016.

Địa chỉ: Số 11A-11C Phan K, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty D

Trụ sở: 11 Bis Nguyễn G, Phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ thường trú: Số 32/9, đường Nguyễn S, Phường F, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty D còn nợ Công ty C số tiền là 3.193.752.592 đồng (Ba tỷ một trăm chín mươi ba triệu bảy trăm lăm mươi hai ngàn năm trăm chín mươi hai đồng). (Trong đó: Nợ gốc 1.941.968.000 đồng; Tiền phạt vi phạm chậm thanh toán: 155.357.440 đồng; Tiền lãi chậm trả (tạm tính từ ngày 09/10/2011 đến ngày 17/02/2020) là 1.096.427.152 đồng) phát sinh từ Hợp đồng mua bán số: PVC MT-AH-1101 ngày 15/6/2011.

2.2. Công ty D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty C số tiền 3.193.752.592 đồng (Ba tỷ một trăm chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn năm trăm chín mươi hai đồng) hạn chót vào ngày 30/4/2021.

Nếu ngày trả tiền rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó. Việc trả nợ được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Công ty D còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 18/02/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ Công ty C theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại.

2.4. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 47.937.526 đồng (Bốn mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm hai mươi sáu đồng), Công ty D tự nguyện chịu toàn bộ.

Hoàn lại cho Công ty C tiền tạm ứng án phí đã nộp là 49.629.033 đồng (Bốn mươi chín triệu sáu trăm hai mươi chín ngàn không trăm ba mươi ba đồng) theo biên lai số: AC/2014/0002659 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn